

**ỨNG DỤNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VÀO SẢN XUẤT
NÔNG NGHIỆP TẠI HUYỆN PHONG ĐIỀN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Ths. Nguyễn Minh Trí¹

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nông nghiệp, nông thôn luôn là sự quan tâm hàng đầu của Đảng và nhà nước trong suốt các thời kỳ đấu tranh giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng chủ nghĩa xã hội và xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Chính vì thế, Đảng và nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương chính sách nhằm thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp trong đó chú trọng ứng dụng khoa học và công nghệ (KH&CN) trong ngành nông nghiệp. Thành phố Cần Thơ đã có nhiều chính sách thúc đẩy ứng dụng KH&CN vào các ngành kinh tế góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của hàng hóa. Huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ đã đẩy mạnh ứng dụng nhiều thành tựu KH&CN vào sản xuất nông nghiệp, hình thành những vùng sản xuất chuyên canh, nâng cao thu nhập cho nông dân.

2. THỰC TRẠNG ỨNG DỤNG KH&CN VÀO SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP TẠI HUYỆN PHONG ĐIỀN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

2.1 Chủ trương của Đảng và quan điểm của TP. Cần Thơ về ứng dụng KH&CN vào sản xuất

Đối với các chủ trương chỉ đạo của Đảng về KH&CN phục vụ lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn đã được quan tâm xuyên suốt trong nhiều năm qua. Ban Chấp hành Trung ương khóa X, đã ban hành Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 về đẩy mạnh hoạt động KH&CN phục vụ phát triển nông nghiệp, nông dân và nông thôn. Ban chấp hành Trung ương Khóa XI tiếp tục ban hành Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của về phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 5/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Trong Nghị quyết số 06-NQ/TW có nhấn mạnh cần tiếp tục "*Ưu tiên phát triển và chuyển giao khoa học - công nghệ, nhất là khoa học - công nghệ hiện đại, coi đây là yếu tố trọng yếu nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của nền kinh tế*".

Thực hiện quan điểm của Đảng, phát triển, ứng dụng KH&CN được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ. Ngày 01 tháng 8 năm 2016, Thành ủy Cần Thơ ban hành Nghị quyết số 02-NQ/TU về phát triển, ứng dụng KH&CN. Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 23 tháng 9 năm 2016, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành kế hoạch số 114/KH-UBND thực hiện nghị quyết số 02-NQ/TU với mục tiêu tổng quát là đẩy mạnh phát triển, ứng dụng KH&CN, làm cho KH&CN thực sự trở thành động lực phát triển sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, bảo vệ môi trường, đảm bảo quốc phòng - an ninh. Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU và kế hoạch số 114/KH-UBND, các quận, huyện trên địa bàn thành phố Cần Thơ đã chú trọng ứng dụng những thành tựu của KH&CN trong các lĩnh vực nhất là trong nông nghiệp và đạt được nhiều kết quả tích cực.

2.2. Thành tựu ứng dụng KH&CN vào sản xuất nông nghiệp của huyện Phong Điền

Huyện Phong Điền TP. Cần Thơ có hơn 83,5% diện tích đất sản xuất nông nghiệp và 90% dân số sống ở nông thôn. Toàn huyện có hơn 6.300 ha vườn cây ăn trái và 3.400 ha lúa. Trong nông nghiệp, huyện Phong Điền đã xác định kinh tế vườn, trong đó phát triển cây ăn trái là hướng mũi nhọn, vì vậy huyện vận động nhân dân cải tạo, trồng mới hơn 2.150 ha cây ăn trái các loại. Qua đó, hình thành được nhiều vùng sản xuất tập trung như vùng vú sữa Giai

¹ Trường Chính trị thành phố Cần Thơ.

KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VÙNG KINH TẾ TRONG ĐIỂM ĐBSCL

Xuân với hơn 300ha, vùng dâu Hạ Châu, xã Nhơn Ái hơn 350ha; vùng nhãn Trường Long, xã Nhơn Nghĩa hơn 150ha; vùng hoa kiểng Tân Thới hơn 200.000 chậu/năm; vùng lúa chất lượng cao Trường Long xã Giai Xuân hơn 300ha... Để phát triển bền vững, huyện Phong Điền xây dựng Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp giai đoạn 2017-2020. Trong đó, các mô hình sản xuất trái cây theo quy trình VietGAP đang là một trong những định hướng chính của đề án phát triển nông nghiệp bền vững. Nhờ áp dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất, đến nay bình quân thu nhập từ sản xuất nông nghiệp của Phong Điền đạt hơn 140 triệu đồng/ha/năm. Vùng sản xuất cây ăn trái chuyên canh cho thu nhập cao hơn từ 150 - 350 triệu đồng/ha/năm.

Huyện Phong Điền đã tập trung quy hoạch, xây dựng 3 mô hình sản xuất chuyên canh cây ăn trái theo hướng VietGap có quy mô từ 30-50ha, kết hợp phát triển du lịch gắn với phát triển các hợp tác xã. Cùng với đó, đẩy mạnh liên kết giữa sản xuất gắn với tiêu thụ đáp ứng yêu cầu thị trường, ứng dụng KH&CN, tạo việc làm ổn định, nâng cao thu nhập, đời sống của dân cư nông thôn. Những loại cây ăn trái chất lượng mang lại giá trị cao của địa phương như: Dâu Hạ Châu cho thu nhập bình quân 220 triệu đồng/ha/năm; Vú sữa cho thu nhập 350 triệu đồng/ha/năm; Sầu riêng cho thu nhập 500 triệu đồng/ha/năm; Nhãn cho thu nhập bình quân 360 triệu đồng/ha/năm. Đáng chú ý, Phong Điền đã thực hiện chuyển đổi gần 2.800 ha vườn cây ăn trái, 1.000 ha đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng các loại cây trái có giá trị cao, tạo tiền đề để huyện phát triển nông sản hàng hóa gắn với du lịch sinh thái.

Bên cạnh đó địa phương đã xây dựng quy trình sản xuất lúa sạch đảm bảo tiêu chuẩn an toàn và các tiêu chí về lúa sạch làm cơ sở công nhận chuỗi. Mục tiêu là nâng cao trình độ sản xuất của người nông dân trồng lúa theo kỹ thuật tiên tiến và áp dụng các quy trình “3 giảm 3 tăng” và “1 phải 5 giảm”, đảm bảo tăng lợi nhuận cho người sản xuất. Tham gia mô hình cánh đồng lớn lúa sạch nông dân sản xuất cùng một giống chất lượng cao trên cùng một cánh đồng, áp dụng kỹ thuật tiên tiến một cách đồng bộ, hiệu quả, góp phần tạo ra sản phẩm đồng nhất về chất lượng và mẫu mã, tăng tính cạnh tranh sản phẩm trên thị trường trong nước và quốc tế. Các hợp tác xã và doanh nghiệp tham gia sản xuất lúa sạch trong vụ Đông xuân phải ký biên bản ghi nhớ, áp dụng kỹ thuật “3 giảm, 3 tăng và “1 phải, 5 giảm”, xây dựng quy trình lúa sạch về dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, xây dựng chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa gạo. Đặc biệt là các giải pháp kỹ thuật tiên tiến như: Dùng giống lúa xác nhận, giảm lượng nước, giảm thất thoát sau thu hoạch, giảm lượng giống gieo sạ, giảm sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, giảm phân bón... Các kỹ thuật này được nông dân áp dụng, vừa tăng hiệu quả sản xuất, giảm chi phí, vừa cải thiện tốt môi trường đồng ruộng.

Huyện Phong Điền đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu sản xuất các các mảng hoạt động như: trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, phát triển du lịch sinh thái, chuyển giao khoa học kỹ thuật, nâng chất cơ sở hoạt động... Tập trung chuyển đổi toàn bộ diện tích đất vườn bỏ hoang, đất vườn kém hiệu quả và diện tích đất trồng lúa năng suất thấp để phát triển thành vùng cây ăn trái theo hướng chuyên canh, có giá trị. Thúc đẩy phát triển ngành hoa kiểng thành ngành hàng chiến lược của huyện theo hướng bền vững, có giá trị gia tăng cao. Phát triển các loại màu tạo nguyên liệu phục vụ công nghiệp chế biến như bắp, mè... Xây dựng và phát triển vùng sản xuất chuyên canh rau an toàn, tạo ra các sản phẩm chất lượng cao. Từng bước xây dựng và tiếp nhận áp dụng các quy trình sản xuất an toàn VietGap. Xây dựng các điểm du lịch, ứng dụng các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; tạo thành thương hiệu du lịch miệt vườn, du lịch sông nước của huyện Phong Điền. Khuyến khích ứng dụng quy trình canh tác an toàn sinh học, quy trình sản xuất sản phẩm hữu cơ đối với các loại cây trồng, vật nuôi chủ lực theo yêu cầu của thị trường. Hỗ trợ xây dựng thương hiệu sản phẩm nông nghiệp có lợi thế. Thực hiện rộng rãi, áp dụng các hình thức quản lý đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, thực hiện thủ tục đăng ký và bảo hộ nhãn hiệu thương mại sản phẩm. Tăng cường công tác hỗ trợ xúc tiến thương mại, tiếp thị quảng bá sản phẩm để tìm kiếm thị trường. Tạo điều kiện thúc đẩy kinh tế tập thể phát huy vai trò, làm đầu mối liên kết với các doanh nghiệp, đơn vị tiêu thụ nông sản, thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa ở địa phương....

2.3 Những hạn chế, tồn tại

KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VÙNG KINH TẾ TRONG ĐIỂM ĐBSCL

Bên cạnh các kết quả đạt được thì việc ứng dụng KH&CN vào sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện Phong Điền vẫn còn một số hạn chế như sau:

Thứ nhất, số lượng nông dân và nhà đầu tư sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao chưa nhiều. Việc ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất nông nghiệp chỉ chủ yếu tập trung vào ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào giống cây trồng, vật nuôi và chuyển giao các kỹ thuật tiên tiến trong trồng trọt, chăn nuôi. Các mô hình sản xuất tiên tiến, ứng dụng công nghệ cao còn ít và chưa được phát triển mạnh mẽ, chưa có sự gắn kết chặt chẽ giữa nhà khoa học, doanh nghiệp và nông dân trong quá trình sản xuất.

Thứ hai, tình hình biến đổi khí hậu diễn biến khó lường, mưa trái mùa và nắng nóng kéo dài, thời tiết thay đổi bất thường... đã ảnh hưởng lớn đến việc áp dụng đồng bộ các giải pháp khoa học kỹ thuật vào sản xuất, từ đó ảnh hưởng đến năng suất và chất lượng sản phẩm.

Thứ ba, tích tụ và tập trung đất đai để sản xuất hàng hóa và ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông sản còn hạn chế, kinh tế tập thể tuy có bước phát triển nhưng chưa mạnh, chưa nhiều trong khi kinh tế hộ nhỏ lẻ vẫn phổ biến, đất đai manh mún còn nhiều.

Thứ tư, trình độ của người nông dân chưa nâng cao, tập quán canh tác nhỏ, lẻ vẫn còn. Những thành tựu KH&CN mới về sản xuất nông nghiệp nông dân chưa được tiếp cận nên vận dụng trong thực tiễn còn ít và gặp rất nhiều khó khăn.

3. ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP

Để ứng dụng ngày càng nhiều hơn những thành tựu của KH&CN vào sản xuất nông nghiệp của địa phương nhằm góp phần nâng cao đời sống người nông dân, trong thời gian tới huyện Phong Điền cần tập trung thực hiện các giải pháp cơ bản sau:

Thứ nhất, tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ ứng dụng KH&CN vào nông nghiệp của địa phương. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả Nghị quyết 02-NQ/TU đồng thời thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp để hoàn thành các mục tiêu phát triển khoa học công nghệ theo Nghị quyết đề ra, qua đó góp phần tích cực trong việc ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ vào sản xuất nông nghiệp của huyện trong thời gian tới. Có chính sách khuyến khích, hỗ trợ kinh phí, trợ giá, ưu đãi tín dụng, miễn giảm thuế... cho các hộ nông dân, chủ trang trại, hợp tác xã, doanh nghiệp nông nghiệp trong việc ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất.

Thứ hai, cần tập trung cải tạo cây trồng, vật nuôi, tạo và nhân nhanh các giống có năng suất, chất lượng và giá trị cao, phát triển các loại cây trồng đặc sản của địa phương như vú sữa Lò Rèn, dâu Hạ Châu... đồng thời đưa công nghệ mới vào tất cả các khâu: sản xuất, thu hoạch, bảo quản, chế biến, vận chuyển và tiêu thụ sản phẩm nhằm gia tăng giá trị của nông sản.

Thứ ba, tập trung nâng cao chất lượng nhân lực trong nông nghiệp thông qua chương trình tập huấn, hội thảo khoa học, hội thảo đầu bờ, các chương trình liên kết trong sản xuất nhằm phát huy hiệu quả KH&CN được ứng dụng. Đẩy mạnh nghiên cứu chuyển giao và ứng dụng KH&CN vào sản xuất tổ chức các lớp bồi dưỡng đào tạo nghề cho nông dân thiết thực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu thực tế của nông dân. Tăng cường công tác học tập những kinh nghiệm của các địa phương trong và ngoài thành phố cho nông dân trên địa bàn để từ đó học tập và nhân rộng được các mô hình ứng dụng KH&CN vào nông nghiệp của địa phương.

Thứ tư, chú trọng liên kết trong sản xuất giữa nhà nước, nhà nông, nhà doanh nghiệp, nhà khoa học, nhà trung gian (thương lái), nhà ngân hàng. Các ngành chức năng của huyện tăng cường phối hợp với các chuyên gia, nhà khoa học, viện, trường, doanh nghiệp vận hành và khai thác cơ sở vật chất, trang thiết bị về KH&CN đã được đầu tư. Bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ, hữu cơ giữa khoa học, kỹ thuật và công nghệ với sản xuất, kinh doanh bằng các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội và các hợp đồng ký kết giữa các bên.

Thứ năm, tổ chức, huy động lực lượng cán bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ về huyện, cùng với bà con nông dân, các doanh nghiệp, các tổ chức khuyến nông, các tổ chức chính trị - xã hội giải quyết các vấn đề về giống, công nghệ chế biến, công nghệ sau thu hoạch, phát triển công nghiệp và dịch vụ, sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Đồng thời,

KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VÙNG KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM ĐBSCL

khuyến khích nông dân mạnh dạn áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, đảm bảo cho nông nghiệp phát triển với trình độ cao và bền vững.

4. KẾT LUẬN

Nông nghiệp, nông dân và nông thôn có vai trò, vị trí quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, cũng như trong công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Thành phố Cần Thơ đã có nhiều chủ trương, chính sách để phát triển nông nghiệp trong đó tập trung đẩy mạnh ứng dụng KH&CN vào sản xuất nông nghiệp. Trong thời gian qua huyện Phong Điền đã tập trung ứng dụng nhiều thành tựu KH&CN vào sản xuất nông nghiệp góp phần cải thiện thu nhập, nâng cao sức cạnh tranh của nông sản hàng hóa. Trong thời gian tới, huyện Phong Điền cần phát huy các kết quả đạt được đồng thời thực hiện đồng bộ các giải pháp để đẩy mạnh ứng dụng KH&CN vào sản xuất nông nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển toàn diện kinh tế-xã hội, tái cơ cấu ngành nông nghiệp và đảm bảo phát triển bền vững của địa phương./.